

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản H giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản H giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: bà Nguyễn Thị ThA H, sinh năm 1985; địa chỉ: 120 LLQ, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: bà Tạ Thị Hồng A, sinh năm 1984; địa chỉ: 310 QL20, tổ 23, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tạ Thị Hồng A có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị ThA H số tiền 834.000.000đồng (tám trăm ba mươi bốn triệu đồng), trong đó: 800.000.000nợ gốc và 34.000.000đồng nợ lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: bà Tạ Thị Hồng A nhận chịu 18.510.000đồng (mười tám triệu năm trăm mười ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Hn trả cho bà Nguyễn Thị ThA H số tiền 18.797.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000479 ngày 06/02/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đ;
- THA DS huyện Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị ThA Vũ